

Số: /KH-UBND

Kon Plông, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

V/v tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Thông tư số 10/2018/TT-BNV ngày 13/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 03/2018/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ; Thông tư số 07/2022/TTLT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt khung danh mục vị trí việc làm trong các

đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh, bổ sung khung danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa ngành Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Thủ tục xét tuyển viên chức/1.005392.000.00.00.H34); Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa ngành Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2022 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 2579/UBND-KTTH ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;

Căn cứ Văn bản số 1984/SNV-CCVC ngày 12/8/2022 của Sở Nội vụ về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông;

Căn cứ Quy định số 01-QĐi/HU ngày 18/6/2018 của Huyện ủy Kon Plông ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

Căn cứ Thông báo số 959-TB/HU ngày 24/6/2022 của Thường trực Huyện ủy về công tác tổ chức, cán bộ.

Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện, nhằm đảm bảo về số lượng, đúng cơ cấu, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyển dụng đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật; thông qua việc tuyển dụng nhằm tuyển chọn những viên chức đạt chất lượng tốt, tuyển dụng “*đúng người*”, “*đúng việc*”.

- Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế và yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm của từng đơn vị.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Nhu cầu tuyển dụng viên chức theo vị trí việc làm năm 2022: 15 chỉ tiêu; về chỉ tiêu tuyển dụng cụ thể tại từng đơn vị, theo Phụ lục 01 gửi kèm.

- Về nhu cầu tuyển dụng theo vị trí việc làm như sau:

- + Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III, mã số V.03.03.08: 02 chỉ tiêu;
- + Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III, mã số V.03.07.20: 01 chỉ tiêu;
- + Quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh - viên chức hạng III, mã số 01.003 (*chuyên viên*): 02 chỉ tiêu;
- + Thí nghiệm, thực hành - viên chức hạng III, mã số V.05.02.07 (*Kỹ sư*): 01 chỉ tiêu;
- + Giáo viên GDNN lý thuyết hạng III, mã số V.09.02.07: 03 chỉ tiêu;
- + Kế toán viên trung cấp, mã số 06.032: 01 chỉ tiêu.
- + Hành chính tổng hợp - viên chức hạng III, mã số 01.003 (*chuyên viên*): 05 chỉ tiêu.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 gửi kèm).

2. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển đối với người dân tộc thiểu số: Không có.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Kon Plông.

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức: Điều kiện đăng ký dự tuyển, thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức, cụ thể:

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

3.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3.2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Nội dung, hình thức tuyển dụng:

1.1. Tuyển dụng viên chức thực hiện thông qua xét tuyển viên chức theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2: Được thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi:

- Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ,

tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị*).

d) Thang điểm (thi phỏng vấn): 100 điểm.

1.2. Tiếp nhận vào làm viên chức các đối tượng sau

Những đối tượng theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục 3, Phần III kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 2.1 nếu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

1.1. Ủy ban nhân dân huyện triển khai đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

Thời gian: thông báo tuyển dụng từ ngày 19 tháng 8 năm 2022.

1.2. Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

Thời gian: tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng.

Địa điểm: Phòng Nội vụ huyện Kon Plông, địa chỉ tại Khu nhà làm việc B, Trụ sở HĐND&UBND huyện Kon Plông.

2. Trình tự tổ chức tuyển dụng

2.1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

Thời gian: ngày 20 tháng 9 năm 2022 thành lập Hội đồng tuyển dụng.

2.2. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập các bộ phận giúp việc như: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban kiểm tra sát hạch.

2.3. Tổ chức kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (*vòng 1*):

Thời gian: vào ngày 22 tháng 9 năm 2022.

2.4. Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng niêm yết danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

2.5. Tổ chức xét tuyển (*vòng 2*): Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng tổ chức sát hạch vòng 2 (*lich cụ thể theo thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2*).

3. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

3.1. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

3.2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Ủy ban nhân dân huyện để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

4. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

4.1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Ủy ban nhân dân huyện để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không

đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

5. Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc

5.1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

5.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Ủy ban nhân dân huyện đồng ý gia hạn.

5.3. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại điểm 5.2, khoản 5, Mục V kế hoạch này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Ủy ban nhân dân huyện hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

5.4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 4.2, khoản 4, Mục V Kế hoạch này hoặc trường hợp quy định tại điểm 5.3, khoản 5 Mục V Kế hoạch này.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban Giám sát, Hội đồng tuyển dụng viên chức để tổ chức thực hiện công tác xét tuyển theo quy định.

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện tổ chức thực hiện đúng nội dung kế hoạch và quy trình tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định.

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề thi; Ban kiểm tra sát hạch khi tổ chức thực hiện phỏng vấn tại vòng 2;

- Tham mưu Hội đồng tuyển dụng viên chức chuẩn bị các nội dung, cơ sở vật chất, trang, thiết bị phục vụ tốt công tác tuyển dụng viên chức năm 2022, đảm bảo theo quy định hình hành.

2. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

2.1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện: Phối hợp triển khai thực hiện khi có yêu cầu.

2.2. Các đơn vị sự nghiệp:

- Niêm yết công khai bản Thông báo tuyển dụng và tài liệu liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 tại trụ sở cơ quan để mọi người biết, có nguyện vọng đăng ký dự tuyển; niêm yết công khai kết quả tuyển dụng tại trụ sở cơ quan theo quy định.

- Ký hợp đồng làm việc và phân công công tác đối với người trúng tuyển theo quy định.

- Có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành khi được Hội đồng tuyển dụng giao nhiệm vụ như: cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng, hỗ trợ các điều kiện cơ sở, vật chất đảm bảo cho công tác xét tuyển.

2.3. Công an huyện: đảm bảo công tác an ninh, trật tự để Hội đồng tuyển dụng hoàn thành tốt nhiệm vụ (*Phòng Nội vụ có văn bản thông báo thời gian cử công an bảo vệ kỳ tuyển dụng*).

2.4. Điện lực huyện: đảm bảo nguồn điện lưới thông suốt trong thời gian diễn ra kỳ tuyển dụng (*Phòng Nội vụ có văn bản thông báo thời gian cụ thể và địa điểm tổ chức xét tuyển*).

2.5. Trung tâm Y tế huyện: Bố trí nhân lực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong quá trình tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2022 (*Phòng Nội vụ có văn bản thông báo thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng cụ thể*).

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên hệ về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Kon Tum (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Báo Kon Tum (đưa tin);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử của huyện (đăng tải);
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Thanh Nam